

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)
TRƯỜNG THPT ÂU CƠ
TỔ: NGỮ VĂN – TIẾNG ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC: NGỮ VĂN 11 (KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG)
(Năm học 2023 - 2024)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 05 lớp; **Số học sinh:** 151 ; **Số học sinh học chuyên đề lựa chọn:** 122

2. Tình hình đội ngũ: **Số giáo viên:** 04; **Trình độ đào tạo:** Cao đẳng: 0; Đại học: 04; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên¹: Tốt: 04; Khá: 0; Đạt: 0; Chưa đạt: 0

3. Phương tiện, thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các phương tiện, thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Phương tiện, thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Thiết bị dạy học các bài với thể loại chính là truyện kể và truyện thơ dân gian: - Hệ thống VB đọc mở rộng về truyện kể (truyện hiện đại), truyện thơ (truyện thơ Nôm, truyện thơ dân gian). - Tranh ảnh, video liên quan nội dung VB truyện kể, truyện thơ (truyện thơ Nôm, truyện thơ dân gian). - Phiếu học tập; máy chiếu projector		Bài 1. Câu chuyện và điểm nhìn trong truyện kể Bài 4. Tự sự trong truyện thơ dân gian và trong thơ trữ tình Bài 6. Nguyễn Du - “Những điều trông thấy mà đau đớn lòng”	
2	Thiết bị dạy học các bài với thể loại chính là thơ: - Hệ thống VB đọc mở rộng về thơ (thơ hiện đại Việt Nam, thơ trung đại VN, thơ nước ngoài). - Tranh ảnh, video liên quan đến nội dung văn bản thơ. - Phiếu học tập; máy chiếu projector		Bài 2. Cấu tứ và hình ảnh trong thơ trữ tình Bài 4. Tự sự trong truyện thơ dân gian và trong thơ trữ tình Bài 6. Nguyễn Du - “Những điều trông thấy mà đau đớn lòng” Bài 9. Lựa chọn và hành động	
4	Thiết bị dạy học các bài với thể loại chính là kịch (bi kịch): - Tranh, ảnh, video về bi kịch.		Bài 5. Nhân vật và xung đột trong kịch	

¹ Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

	- Phiếu học tập; máy chiếu projector			
5	Thiết bị dạy học các bài với loại văn bản chính là nghị luận: - Hệ thống VB đọc mở rộng về VB nghị luận. - Sơ đồ về mạch lập luận trong các VB nghị luận. - Phiếu học tập; máy chiếu projector		Bài 3. Cấu trúc của văn bản nghị luận Bài 9. Lựa chọn và hành động	
6	Thiết bị dạy học các bài với loại văn bản chính là văn bản thông tin: - Hệ thống VB thông tin đọc mở rộng (VB thông tin về các vấn đề văn hoá, khoa học, nghệ thuật,...). - Các loại phương tiện phi ngôn ngữ (sơ đồ, biểu đồ, infographic,...) - Phiếu học tập; máy chiếu projector		Bài 8. Cấu trúc của văn bản thông tin	
7	Thiết bị dạy học các bài với loại văn bản chính là kí: - Hệ thống VB kí đọc mở rộng (tùy bút, tản văn, kí sự, hồi kí, du kí,...). - Sơ đồ mối quan hệ giữa tự sự và trữ tình, hư cấu và phi hư cấu trong tùy bút, tản văn. - Phiếu học tập; máy chiếu projector		Bài 7. Ghi chép và tưởng tượng trong kí	
8	Thiết bị dạy học các bài ôn tập: - Sơ đồ hệ thống hóa các văn bản đã học; tri thức về tiếng Việt, các kiểu bài viết, nói và nghe. - Máy chiếu projector		Ôn tập tổng hợp	

II. Kế hoạch dạy học

I. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học (1)	Tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt
1	Bài 1: Câu chuyện và điểm nhìn trong truyện kể (Số tiết: 11) Tri thức ngữ văn Đọc VB 1: <i>Vợ nhặt</i> (Trích – Kim Lân)	1,2,3	Tuần 1	- HS nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện ngắn hiện đại như: không gian, thời gian, câu chuyện, nhân vật, người kể chuyện ngôi thứ ba, người kể chuyện ngôi thứ nhất, sự thay đổi điểm nhìn, sự nối kết giữa lời người kể chuyện và lời

	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc: 6 tiết - Tiếng Việt: 1 tiết - Viết: 3 tiết (1 tiết hướng dẫn viết, 1 tiết viết tại lớp, 1 tiết trả bài) - Nói và nghe: 1 tiết 				<p>nhân vật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, sự kiện, nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm; nhận xét được những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản. - HS có được tinh thần nhân văn trong việc nhìn nhận, đánh giá con người: đồng cảm với những hoàn cảnh, số phận không may mắn; trân trọng niềm khát khao được chia sẻ, yêu thương.
		Đọc VB 2: <i>Chí Phèo</i> (Trích – Nam Cao)	4,5,6	Tuần 2	
2		Thực hành tiếng Việt: <i>Đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết.</i>	7	Tuần 3	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhận biết được các đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ viết và ngôn ngữ nói để có hướng vận dụng phù hợp, hiệu quả. - HS vận dụng những hiểu biết về đặc điểm ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết để tạo lập văn bản và giao tiếp.
3		Viết: <i>Viết VB nghị luận về một tác phẩm truyện</i> (Hướng dẫn viết, HS viết tại lớp)	8,9	Tuần 3	<ul style="list-style-type: none"> - HS viết được văn bản nghị luận về một tác phẩm truyện, chú ý phân tích đặc điểm riêng trong cách kể của tác giả. - HS nhận biết và thực hiện được các yêu cầu đối với kiểu bài như đã nêu trong SGK.
4		Nói và nghe: <i>Thuyết trình về nghệ thuật kể chuyện trong một tác phẩm truyện.</i>	10	Tuần 4	<ul style="list-style-type: none"> - HS biết thuyết trình về nghệ thuật nghệ thuật kể chuyện trong một tác phẩm truyện. HS biết lắng nghe và trao đổi trên tinh thần cởi mở, xây dựng. - HS nhận biết và thực hiện được các yêu cầu đã nêu trong SGK.
5		Viết (tiếp): Trả bài viết theo hướng dẫn ở tiết 8 và viết ở tiết 9	11	Tuần 4	<ul style="list-style-type: none"> - HS biết tự nhận xét về bài viết của mình cũng như biết nhận xét, đánh giá về bài viết của bạn. - HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.
6		Tri thức ngữ văn Đọc VB 1: <i>Nhớ đồng</i> (Tố Hữu)	12,13,14	Tuần 4,5	<ul style="list-style-type: none"> - HS đánh giá được giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố trong thơ như ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ

					<p>thể hiện trong văn bản; nhận biết và phân tích được vai trò của yếu tố tượng trưng trong thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc và cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản thơ; phát hiện được các giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ văn bản thơ. - HS nhận biết và phân tích được một số đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ văn học. Phân tích được tính đa nghĩa của ngôn từ trong tác phẩm văn học. - HS biết sống hoà đồng với con người, thiên nhiên; biết trân trọng những nỗi buồn trong sáng vốn thể hiện tình cảm gắn bó sâu nặng với cuộc đời.
7	Bài 2. Cấu tứ và hình ảnh trong thơ trữ tình (Số tiết: 11) - Đọc: 7 tiết - Tiếng Việt: 1 tiết - Viết: 2 tiết (1 tiết hướng dẫn viết; 1 tiết trả bài) - Nói và nghe: 1 tiết	Đọc VB 2: <i>Tràng giang</i> (Huy Cận)	15,16	Tuần 5,6	
8		Đọc VB 3: <i>Con đường mùa đông</i> (A.X. Puskin)	17,18	Tuần 6	
9		THTV: <i>Một số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường: đặc điểm và tác dụng</i>	19	Tuần 7	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhận biết được đặc điểm và tác dụng của một số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường. - HS biết được bối cảnh giao tiếp để từ đó biết cách dùng từ, đặt câu hợp lí.
10		Viết: <i>Viết VB nghị luận về một tác phẩm thơ</i> (Hướng dẫn viết, HS làm bài ở nhà)	20	Tuần 7	<ul style="list-style-type: none"> - HS viết được văn bản nghị luận về một bài thơ: tìm hiểu cấu tứ và hình ảnh của tác phẩm. - HS nhận biết và thực hiện được các yêu cầu đối với kiểu bài như đã nêu trong SGK.
11		Nói và nghe: <i>Giới thiệu một tác phẩm nghệ thuật.</i>	21	Tuần 7	<ul style="list-style-type: none"> - HS biết giới thiệu (dưới hình thức nói) về một tác phẩm nghệ thuật (văn học, điện ảnh, âm nhạc, hội hoạ) theo lựa chọn cá nhân. - HS biết điều tiết giọng nói và ngôn ngữ cơ thể, kết hợp nhịp nhàng với các thao tác trình chiếu (trong điều kiện có thể) để truyền đạt thông tin đến người nghe. - HS biết lắng nghe, thể hiện sự tôn trọng những

					cách cảm nhận, đánh giá đa dạng đối với một tác phẩm thơ.
12		Viết (tiếp): Trả bài viết thực hiện ở nhà theo hướng dẫn từ tiết 19.	22	Tuần 8	<ul style="list-style-type: none"> - HS biết tự nhận xét về bài viết của mình cũng như biết nhận xét, đánh giá về bài viết của bạn. - HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.
13		Tri thức ngữ văn Đọc VB 1: <i>Cầu hiền chiếu</i> (<i>Chiếu cầu hiền</i> – Ngô Thì Nhậm)	23,24,25	Tuần 8,9	<ul style="list-style-type: none"> - HS phân tích được nội dung và ý nghĩa của văn bản, mối quan hệ giữa các luận điểm, lí lẽ và bằng chứng, quan hệ giữa chúng với luận đề; nhận biết và giải thích được sự phù hợp giữa nội dung nghị luận với nhan đề văn bản. - HS nhận biết và phân tích được mục đích, thái độ và tình cảm của người viết; vai trò của các yếu tố thuyết minh, miêu tả, tự sự, biểu cảm trong văn bản nghị luận. - HS liên hệ được nội dung văn bản với một tư tưởng, quan niệm, xu thế (kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, khoa học) của giai đoạn mà văn bản ra đời để hiểu sâu hơn. - HS có thái độ trung thực, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng, đất nước.
14	Bài 3. Cấu trúc của văn bản	Kiểm tra giữa kì I	26	Tuần 9	Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học và rèn luyện vào việc giải quyết yêu cầu của bài kiểm tra.
15	nghị luận (Số tiết: 10) + Kiểm tra GKI (2 tiết - Đọc: 6 tiết	Trả bài kiểm tra giữa kì I	27	Tuần 9	<ul style="list-style-type: none"> - HS biết tự nhận xét về bài viết của mình cũng như biết nhận xét, đánh giá về bài viết của bạn. - HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.
16	- Tiếng Việt: 1 tiết - Viết: 2 tiết (<i>1 tiết hướng dẫn viết; 1 tiết trả bài</i>)	Đọc VB 2: <i>Tôi có một ước mơ</i> (Trích <i>Bước đến tự do, Câu chuyện Mon-ga-mo-ri</i> (Montgomery), Mác-tin Lu-thơ Kinh – Martin Luther King)	28,29	Tuần 10	- HS phân tích được nội dung và ý nghĩa của văn bản, mối quan hệ giữa các luận điểm, lí lẽ và bằng chứng, quan hệ giữa chúng với luận đề; nhận biết và giải thích được sự phù hợp giữa nội dung nghị luận với nhan đề văn bản.
17	- Nói và nghe: 1 tiết.	Đọc VB 3: <i>Một thời đại trong thi ca</i> (Trích <i>Thi nhân Việt Nam</i> – Hoài Thanh)	30	Tuần 10	

18		THTV: <i>Đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết</i> (tiếp theo)	31	Tuần 11	<ul style="list-style-type: none"> - HS củng cố được kiến thức về đặc điểm của ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết. - Vận dụng phù hợp, hiệu quả trong giao tiếp.
19		Viết: <i>Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội</i> (Hướng dẫn viết, HS làm bài ở nhà)	32	Tuần 11	<ul style="list-style-type: none"> - HS viết được văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội (Con người với cuộc sống xung quanh): trình bày rõ quan điểm và hệ thống luận điểm; cấu trúc văn bản chặt chẽ, mở đầu và kết thúc gây ấn tượng, lí lẽ và bằng chứng thuyết phục. - HS nhận biết và thực hiện được các yêu cầu đối với kiểu bài như đã nêu trong SGK.
20		Nói và nghe: <i>Trình bày ý kiến đánh giá, bình luận một vấn đề xã hội.</i>	33	Tuần 11	HS biết trình bày ý kiến đánh giá, bình luận một vấn đề xã hội (kết cấu bài có ba phần; có nêu và phân tích, đánh giá các ý kiến trái ngược; có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ với các phương tiện phi ngôn ngữ).
21		Viết (tiếp): Trả bài viết thực hiện ở nhà, theo hướng dẫn ở tiết 32	34	Tuần 12	<ul style="list-style-type: none"> - HS biết tự nhận xét về bài viết của mình cũng như biết nhận xét, đánh giá về bài viết của bạn. - HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.
22		Tri thức ngữ văn Đọc VB 1: <i>Lời tiễn dặn</i> (Trích <i>Tiễn dặn người yêu</i> – truyện thơ dân tộc Thái)	35,36	Tuần 12	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện thơ dân gian như: cốt truyện, nhân vật, người kể chuyện, bút pháp miêu tả. - HS nhận biết và phân tích được ý nghĩa, tác dụng của yếu tố tự sự trong thơ trữ tình. - HS phân tích được ý nghĩa hay tác động của văn bản văn học trong việc làm thay đổi suy nghĩ, tình cảm, cách nhìn và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân đối với văn học và cuộc sống. - Biết đồng cảm, yêu thương con người; biết trân trọng vẻ đẹp thủy chung trong tình yêu.
23	Bài 4. Tự sự	Đọc VB 2: <i>Dương phụ hành</i> (Bài	37,38	Tuần 13	

	trong truyện thơ dân gian và trong thơ trữ tình (Số tiết: 09)	<i>hành về người thiếu phụ phương Tây – Cao Bá Quát)</i>			
24		Độc VB 3: <i>Thuyền và biển</i> (Xuân Quỳnh)	39	Tuần 13	
25	- Đọc: 5 tiết - Tiếng Việt: 1 tiết	THTV: <i>Lỗi về thành phần câu và cách sửa</i>	40	Tuần 14	- HS nhận biết được lỗi về thành phần câu; - HS biết cách sửa lỗi và vận dụng vào việc sử dụng tiếng Việt của bản thân.
26	- Viết: 2 tiết (1 tiết hướng dẫn viết; 1 tiết trả bài) - Nói và nghe: 1 tiết.	Viết: <i>Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội</i> (Hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại) – Hướng dẫn viết, HS thực hiện báo cáo nghiên cứu ở nhà	41	Tuần 14	- HS viết được văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội (Hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại). - HS nhận biết và thực hiện được các yêu cầu đối với kiểu bài như đã nêu trong SGK.
27		Nói và nghe: <i>Thảo luận về một vấn đề trong đời sống</i> (Hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại)	42	Tuần 14	- Biết thảo luận về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi; - Tranh luận một cách hiệu quả và có văn hoá.
28		Viết (tiếp): Trả bài viết được thực hiện ở nhà, theo hướng dẫn ở tiết 41	43	Tuần 15	- HS biết tự nhận xét về bài viết nghị luận về một vấn đề xã hội của mình cũng như biết nhận xét, đánh giá về bài viết của bạn. - HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc thực hiện một bài nghị luận về một vấn đề xã hội.
29		Tri thức ngữ văn Độc VB 1: <i>Sống, hay không sống – đó là vấn đề</i> (Trích Ham-lét, Uy-li-am Sếch-xpia)	44,45	Tuần 15	- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của bi kịch như: xung đột, hành động, lời thoại, nhân vật, cốt truyện, hiệu ứng thanh lọc. - Biết sống có mục đích, có khát vọng cống hiến, làm chủ được bản thân và biết vượt lên mọi trở ngại.
30	Bài 5. Nhân vật và xung đột trong bi kịch	Độc VB 2: <i>Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài</i> (Trích Vũ Như Tô – Nguyễn Huy Tưởng)	46,47	Tuần 16	
31	(Số tiết: 07) - Đọc: 4 tiết	Viết: <i>Viết báo cáo nghiên cứu về một vấn đề tự nhiên, xã hội –</i>	48	Tuần 16	Viết được báo cáo nghiên cứu về một vấn đề tự nhiên hoặc xã hội; biết sử dụng các thao tác cơ bản của việc

	-Viết: 2 tiết (1 tiết hướng dẫn viết; 1 tiết trả bài)	Hướng dẫn viết, HS thực hiện báo cáo nghiên cứu ở nhà			nghiên cứu; biết trích dẫn, cước chú, lập danh mục tài liệu tham khảo và sử dụng các phương tiện hỗ trợ phù hợp.
32	- Nói và nghe: 1 tiết	Nói và nghe: <i>Trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu</i> (Kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ)	49	Tuần 17	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được báo cáo kết quả nghiên cứu về một vấn đề đáng quan tâm; biết sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ với phương tiện phi ngôn ngữ để nội dung trình bày được rõ ràng, hấp dẫn. - Hiểu và nhận xét được cách tác giả sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ như cử chỉ, điệu bộ, hình ảnh, số liệu, sơ đồ, bảng biểu,... khi thuyết trình về kết quả nghiên cứu. - Thể hiện thái độ trân trọng tác giả của báo cáo nghiên cứu và kết quả mà tác giả đã đạt được
33		Viết (tiếp): Trả bài viết được thực hiện ở nhà, theo hướng dẫn ở tiết 48	50	Tuần 17	<ul style="list-style-type: none"> - HS biết tự nhận xét về báo cáo nghiên cứu của mình cũng như biết nhận xét, đánh giá về báo cáo nghiên cứu của bạn. - HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc thực hiện một báo cáo nghiên cứu.
34		Ôn tập học kì I	51	Tuần 17	- Hệ thống hoá kiến thức đã học trong SGK <i>Ngữ văn 11</i> , tập 1.
35		Kiểm tra cuối kì I	52,53	Tuần 18	Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học và rèn luyện vào việc giải quyết yêu cầu của bài kiểm tra.
36		Trả bài kiểm tra cuối kì I	54	Tuần 18	<ul style="list-style-type: none"> - HS biết tự nhận xét về bài viết của mình cũng như biết nhận xét, đánh giá về bài viết của bạn. - HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.
HỌC KÌ 2					
38	Bài 6. Nguyễn Du – “Những điều trông thấy mà đau đớn lòng” (Số tiết: 12)	Đọc VB 2: <i>Trao duyên</i> (Trích <i>Truyện Kiều</i> – Nguyễn Du)	57-58	Tuần 19-20	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được những hiểu biết về Nguyễn Du để đọc hiểu một số tác phẩm của đại thi hào. - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện thơ Nôm như: cốt truyện, nhân vật, người kể chuyện, độc thoại nội tâm, bút pháp miêu tả, ngôn ngữ. - So sánh được hai văn bản văn học ở các giai đoạn

	- Đọc: 6 tiết - Tiếng Việt: 1 tiết - Viết: 3 tiết (1 tiết hướng dẫn viết; 1 tiết viết; 1 tiết trả bài) - Nói và nghe: 1 tiết.				khác nhau viết cùng đề tài; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn văn bản được đọc. - Trân trọng những di sản văn học; đồng cảm, chia sẻ với tinh thần nhân đạo thấm đượm trong nền văn học truyền thống của dân tộc.
39		Đọc VB 3: <i>Đọc Tiểu Thanh kí</i> (Đọc truyện Tiểu Thanh - Nguyễn Du)	59-60	Tuần 20	
40		Thực hành tiếng Việt: <i>Biện pháp tu từ lập cấu trúc, biện pháp tu từ đối</i>	61	Tuần 21	- HS hiểu được đặc điểm và tác dụng của biện pháp tu từ lập cấu trúc và biện pháp tu từ đối trong sáng tác văn học.
41		Viết: <i>Viết văn bản thuyết minh về một tác phẩm văn học</i> – Hướng dẫn viết, HS làm bài tại lớp	62,63	Tuần 21	Viết được bài văn thuyết minh về tác phẩm văn học, có lòng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận.
42		Nói và nghe: <i>Giới thiệu một tác phẩm văn học</i>	64	Tuần 22	Giới thiệu được (dưới hình thức nói) một tác phẩm văn học theo lựa chọn cá nhân.
43		Viết (tiếp): Trả bài viết thực tại lớp, theo hướng dẫn ở tiết 62,63	65	Tuần 22	- HS biết tự nhận xét về bài viết của mình cũng như biết nhận xét, đánh giá về bài viết của bạn. - HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.
44		Củng cố, mở rộng: Thực hành đọc - Chí khí anh hùng (Trích Truyện Kiều – Nguyễn Du) - Mộng đặc thái liên (Mơ đi hái sen – Nguyễn Du)	66	Tuần 22	Biết củng cố kiến thức, kĩ năng đã học trong bài học; vận dụng để giải quyết các vấn đề trong học tập và cuộc sống.
		Tri thức ngữ văn Đọc VB 1: <i>Ai đã đặt tên cho dòng sông?</i> (Trích – Hoàng Phủ Ngọc Tường)	66,67,68	Tuần 23	- HS nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa tự sự và trữ tình trong tùy bút, tản văn; giữa hư cấu và phi hư cấu trong truyện kí. - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và hiểu biết về lịch sử văn học Việt Nam để nhận xét, đánh giá văn bản văn học. - Biết yêu mến cảnh quan thiên nhiên, các sắc màu

					văn hoá của đất nước; thấu hiểu và cảm thông với con người ở những cảnh ngộ khác nhau.
45	Bài 7. Ghi chép và tưởng tượng trong kí (Số tiết: 11) - Đọc: 7 tiết	Đọc VB 2: “ <i>Và tôi vẫn muốn mẹ...</i> ” (Trích <i>Những nhân chứng cuối cùng – Solo cho giọng trẻ em</i> – Xvét-la-na A-lếch-xi-ê-vích)	69-70	Tuần 24	
46	-Tiếng Việt: 1 tiết - Viết: 2 tiết (1 tiết hướng dẫn viết; 1 tiết trả bài)	Đọc VB 3: <i>Cà Mau quê xứ</i> (Trích <i>Uống cà phê trên đường của Vũ – Trần Tuấn</i>)	71-72	Tuần 24,25	
47	- Nói và nghe: 1 tiết.	THTV: <i>Một số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường: đặc điểm và tác dụng</i> (tiếp theo)	73	Tuần 25	HS hiểu được hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường, vận dụng vào việc tìm hiểu ngôn ngữ trong văn bản nghệ thuật.
48		Viết: <i>Viết văn bản thuyết minh về một hiện tượng xã hội</i> – Hướng dẫn viết, HS làm bài ở nhà	74	Tuần 25	HS viết được bài thuyết minh về một hiện tượng xã hội đáng quan tâm, có lòng ghép một hay nhiều yếu tố như: miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận.
49		Nói và nghe: <i>Thảo luận, tranh luận về một vấn đề trong đời sống</i>	75	Tuần 26	Biết thảo luận, tranh luận về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi.
50		Viết (tiếp): Trả bài viết làm ở nhà (đã hướng dẫn ở tiết 74)	76	Tuần 26	- HS biết tự nhận xét về bài viết của mình cũng như biết nhận xét, đánh giá về bài viết của bạn. - HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.
51		Ôn tập kiểm tra giữa kì	77	Tuần 26	- Hệ thống hoá kiến thức đã học trong SGK <i>Ngữ văn 11</i> , tập hai.
52		Kiểm tra giữa kì II	78,79	Tuần 27	Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học và rèn luyện vào việc giải quyết yêu cầu của bài kiểm tra.
53		Trả bài kiểm tra giữa kì II	80	Tuần 27	- HS biết tự nhận xét về bài viết của mình cũng như biết nhận xét, đánh giá về bài viết của bạn. - HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.

54		Tri thức ngữ văn Đọc VB 1: Nữ phóng viên đầu tiên (Trần Nhật Vy)	81,82	Tuần 27	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhận biết được bố cục, mạch lạc của văn bản, cách trình bày dữ liệu, thông tin của người viết và đánh giá hiệu quả đạt được; biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản. - Phân tích và đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả; nhận biết được thái độ, quan điểm của người viết; thể hiện được thái độ, đánh giá đối với nội dung của văn bản hay quan điểm của người viết và giải thích lí do. - HS biết tiếp nhận thông tin đa chiều để xây dựng được tâm thế sống vững vàng, chủ động; coi trọng những giá trị văn hoá được xây đắp bền vững qua thời gian.
55	Bài 8. Cấu trúc của văn bản thông tin (Số tiết: 11)	Đọc VB 2: Trí thông minh nhân tạo (Trích 50 ý tưởng về tương lai – Ri-sát Oát-xon – Richard Watson)	83,84	Tuần 28	
56	- Đọc: 6 tiết - Tiếng Việt: 1 tiết - Viết: 3 tiết (1 tiết hướng dẫn viết; 1 tiết viết; 1 tiết trả bài)	Đọc VB 3: Pa-ra-lim-pich (Paralympic): Một lịch sử chữa lành những vết thương (Huy Đăng)	85,86	Tuần 28-29	
57		THTV: Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ	87	Tuần 29	Phân tích và đánh giá được tác dụng của các yếu tố hình thức (bao gồm phương tiện phi ngôn ngữ) trong việc làm tăng hiệu quả biểu đạt của văn bản thông tin.
58	- Nói và nghe: 1 tiết	Viết: Viết văn bản thuyết minh về một vấn đề của xã hội đương đại – Hướng dẫn viết, HS làm bài tại lớp	88,89	Tuần 29-30	Viết được bài thuyết minh về một vấn đề của xã hội đương đại có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận.
59		Nói và nghe: Tranh biện về một vấn đề trong đời sống	90	Tuần 30	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tranh biện có hiệu quả về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi. - HS biết lắng nghe, đối thoại, góp ý, đánh giá, phản biện với những ý kiến khác trên tinh thần xây dựng.
60		Viết (tiếp): Trả bài viết thực hiện thực hiện tại lớp, theo hướng dẫn	91	Tuần 30	- HS biết tự nhận xét về bài viết của mình cũng như biết nhận xét, đánh giá về bài viết của bạn.



		ở tiết 87-88			- HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.
61		Tri thức ngữ văn Đọc VB 1: Bài ca ngất ngưỡng (Nguyễn Công Trứ)	92,93	Tuần 31	- Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà tác giả muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản; phân biệt chủ đề chính, chủ đề phụ trong một văn bản có nhiều chủ đề. - HS nhận biết và phân tích được nội dung của luận đề, các luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu, độc đáo trong văn bản nghị luận; đánh giá được các lí lẽ và bằng chứng mà người viết sử dụng để bảo vệ quan điểm trong bài viết; thể hiện được quan điểm đồng ý hay không đồng ý với nội dung chính của văn bản và giải thích lí do. - HS biết tôn trọng con người cá nhân đồng thời luôn nuôi dưỡng ý thức đóng góp cho cộng đồng, biết thể hiện sự can đảm và sáng suốt ở những lựa chọn có tính bước ngoặt trong cuộc đời.
62	Bài 9. Lựa chọn và hành động	Đọc VB 2: Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc (Nguyễn Đình Chiểu)	94,95	Tuần 31-32	
63	(Số tiết: 10) - Đọc: 6 tiết - Tiếng Việt: 1 tiết	Đọc VB 3: Cộng đồng và cá thể (Trích Thế giới như tôi thấy - An-be Anh-xtanh - Albert Einstein)	96,97	Tuần 32	
64	- Viết: 2 tiết (1 tiết hướng dẫn viết; 1 tiết trả bài)	THTV: Cách giải thích nghĩa của từ	98	Tuần 33	Biết được một số cách giải thích nghĩa của từ, qua đó, chủ động bồi đắp vốn từ và sử dụng từ ngữ chính xác, có hiệu quả.
65	- Nói và nghe: 1 tiết	Viết: Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật - Hướng dẫn viết, HS làm ở nhà.	99	Tuần 33	Viết được văn bản nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật (điện ảnh, âm nhạc, hội họa, điêu khắc,...), nêu và nhận xét về nội dung, một số nét nghệ thuật đặc sắc.
66		Nói và nghe: Giới thiệu một tác phẩm nghệ thuật (tiếp theo)	100	Tuần 33	HS biết giới thiệu (dưới hình thức nói) một tác phẩm nghệ thuật theo lựa chọn cá nhân (tác phẩm điện ảnh, âm nhạc, hội họa,...).
67		Viết (tiếp): Trả bài viết được	101	Tuần 34	- HS biết tự nhận xét về bài viết của mình cũng như

		thực hiện tại lớp, theo hướng dẫn ở tiết 98			biết nhận xét, đánh giá về bài viết của bạn. - HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.
68		Ôn tập học kì II	102	Tuần 34	- Hệ thống hoá kiến thức đã học trong SGK <i>Ngữ văn 11</i> , tập hai. - Phát triển kĩ năng đọc, viết, nói và nghe thông qua việc thực hiện những nhiệm vụ đặt ra trong các bài tập.
69		Kiểm tra cuối kì II	103-104	Tuần 35	Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học và rèn luyện vào việc giải quyết yêu cầu của bài kiểm tra.
70		Trả bài kiểm tra cuối kì II	105	Tuần 35	- HS biết tự nhận xét về bài viết của mình cũng như biết nhận xét, đánh giá về bài viết của bạn. - HS rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.
71					

2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)

STT	Chuyên đề (1)		Tiết	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)
1	Chuyên đề 1 – Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học trung đại Việt Nam (10 tiết)	Phần 1: <i>Tập nghiên cứu về một vấn đề văn học trung đại Việt Nam</i>	1-5	Tuần 9, 10, 11, 12, 13	- Hiểu được các khái niệm cơ bản của nghiên cứu một vấn đề văn học trung đại Việt Nam. - Hiểu rõ những yêu cầu cơ bản của nghiên cứu và một số thao tác nghiên cứu văn học trung đại Việt Nam cần vận dụng.
2		Phần 2: <i>Viết báo cáo về một vấn đề văn học trung đại Việt Nam</i>	6-10	Tuần 14, 15, 16, 17, 18	- HS xác định được đề tài nghiên cứu. - HS tạo ra được các sản phẩm nghiên cứu phù hợp với từng đề tài đã chọn. - HS hiểu rõ những đòi hỏi của việc viết báo cáo nghiên cứu một vấn đề văn học trung đại Việt Nam. - HS biết được đặc điểm và đòi hỏi của một số kiểu loại báo cáo nghiên cứu xét theo tiêu chí mục đích và nội dung. - HS biết viết báo cáo nghiên cứu về một vấn đề văn học trung đại Việt Nam. - HS biết thuyết trình về báo cáo nghiên cứu đã

					viết.
5	Chuyên đề 2 - Tìm hiểu ngôn ngữ trong đời sống xã hội hiện đại (15 tiết)	Phần 1: Bản chất xã hội- văn hoá của ngôn ngữ	11-15	Tuần 23,24,25,	<ul style="list-style-type: none"> - HS hiểu được ngôn ngữ là một hiện tượng xã hội và là một bộ phận cấu thành của văn hóa. - Nhận biết và đánh giá được các yếu tố mới của ngôn ngữ trong đời sống xã hội đương đại. - Biết vận dụng các yếu tố mới của ngôn ngữ đương đại trong giao tiếp.
6		Phần 2: Sự phát triển của ngôn ngữ trong đời sống xã hội	16-20	Tuần 26,27	
7		Phần 3: Vận dụng các yếu tố mới của ngôn ngữ trong đời sống xã hội	21-25	Tuần 28,29	
9	Chuyên đề 3 - Đọc, viết và giới thiệu về một tác giả văn học (10 tiết)	Phần 1: Đọc về một tác giả văn học	26-28	Tuần 30,31	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được đặc điểm của hoạt động đọc và các yêu cầu đặt ra đối với việc đọc về một tác giả văn học. - Biết tìm đọc các tác giả văn học phù hợp theo gợi ý trong SGK. - Hiểu rõ đặc điểm và yêu cầu của một số kiểu bài viết giới thiệu một tác giả văn học. - Biết viết bài giới thiệu một tác giả văn học theo hình thức phù hợp với mục đích viết đã xác định. - Hiểu được đặc điểm và yêu cầu của hoạt động giới thiệu một tác giả văn học bằng hình thức thuyết trình. - Biết thực hành thuyết trình về một tác giả văn học bằng hình thức phù hợp với điều kiện thực tế.
		Phần 2: Viết về một tác giả văn học	29-31	Tuần 32,33	
		Phần 3: Thuyết trình về một tác giả văn học	32-35	Tuần 34,35	

Lưu ý:

1. Nội dung, cách thức học tập các chuyên đề được thực hiện căn cứ vào tình hình thực tế nhà trường; có thể học kết hợp xen kẽ với bài học, có thể học tập trung theo giai đoạn. Hình thức kiểm tra, đánh giá các chuyên đề học tập được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

2. Học kì I học 01 chuyên đề (Chuyên đề 2 học sau tiết trả bài kiểm tra giữa kì 1); Học kì II học 02 chuyên đề (Chuyên đề 1 sau khi học xong bài 6, Chuyên đề 3 học sau khi học xong bài 8).

3. Thời gian học và thực hành của từng chuyên đề kéo dài ít nhất 03 tuần, đủ số tiết dành cho mỗi chuyên đề không lớn (từ 8 đến 18 tiết) nhằm tạo điều kiện cho HS có thời gian hoàn thành các sản phẩm do chuyên đề yêu cầu.

4. Sản phẩm HS phải hoàn thành với từng chuyên đề, một phần được hiện ở nhà, một phần được thực hiện ở lớp. Thời gian hoạt động trên lớp (được bố trí trong Kế hoạch năm học) nên dành cho HS trực tiếp trao đổi với nhau về các phần việc phải làm (với sự theo dõi, góp ý của GV).

5. Dù việc dạy học chuyên đề có nội dung đặc thù, vẫn cần được tổ chức theo mạch hoạt động ĐỌC – VIẾT – NÓI VÀ NGHE. ĐỌC để tìm hiểu nội dung lí thuyết được trình bày trong SGK. VIẾT chính là xử lí tư liệu nghiên cứu thu thập được; viết báo cáo; viết kịch bản chuyển thể tác phẩm văn học và viết bài giới thiệu một tập thơ, một tập truyện ngắn, tiểu thuyết. NÓI VÀ NGHE ứng với nội dung trình bày, báo cáo sản phẩm đã làm được theo đòi hỏi của chuyên đề.

3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa học kỳ I	2 tiết (90 phút)	Tuần 9	Chọn các yêu cầu cần đạt về Đọc hiểu, Thực hành tiếng Việt và Viết theo phạm vi: - Đọc hiểu: truyện hiện đại VN; thơ hiện đại VN, thơ nước ngoài; VB nghị luận. - Tiếng Việt: Đặc điểm của ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết, hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường. - Viết: viết bài nghị luận về một tác phẩm truyện (Những đặc điểm trong cách kể của tác giả), thơ (Tìm hiểu cấu tứ và hình ảnh trong tác phẩm); viết bài luận về một vấn đề xã hội (con người và cuộc sống xung quanh).	Viết trên giấy kiểm tra
Cuối học kỳ I	2 tiết (90 phút)	Tuần 18	Chọn các yêu cầu cần đạt về Đọc hiểu, Thực hành tiếng Việt và Viết theo phạm vi: - Đọc hiểu: truyện hiện đại VN; thơ hiện đại VN, thơ nước ngoài; VB nghị luận, truyện thơ dân gian, bi kịch. - Tiếng Việt: Đặc điểm của ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết, hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường, lỗi về thành phần câu và cách sửa. - Viết: viết bài nghị luận về một tác phẩm truyện (Những đặc điểm trong cách kể của tác giả), thơ (Tìm hiểu cấu tứ và hình ảnh trong tác phẩm); viết bài luận về một vấn đề xã hội (Con người	Viết trên giấy kiểm tra

			và cuộc sống xung quanh; hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại); viết báo cáo nghiên cứu về một vấn đề tự nhiên, xã hội.	
Giữa học kỳ II	2 tiết (90 phút)	Tuần 27	<p>Chọn các yêu cầu cần đạt về Đọc hiểu, Thực hành tiếng Việt và Viết theo phạm vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc hiểu: thơ, truyện thơ Nôm của Nguyễn Du; kí. - Tiếng Việt: biện pháp tu từ lập cấu trúc, biện pháp tu từ đối, hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường - Viết: viết VB thuyết minh về một tác phẩm văn học; viết văn bản thuyết minh về một sự vật, hiện tượng trong đời sống xã hội. 	Viết trên giấy kiểm tra
Cuối học kỳ II	2 tiết (90 phút)	Tuần 35	<p>Chọn các yêu cầu cần đạt về Đọc hiểu, Thực hành tiếng Việt và Viết theo phạm vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc hiểu: thơ, truyện thơ Nôm của Nguyễn Du; kí; VB nghị luận; VB thông tin. - Tiếng Việt: biện pháp tu từ lập cấu trúc, biện pháp tu từ đối, hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường, sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ, cách giải thích nghĩa của từ - Viết: viết VB thuyết minh về một tác phẩm văn học; viết văn bản thuyết minh về một sự vật, hiện tượng trong đời sống xã hội; viết văn bản thuyết minh về một sự vật, hiện tượng trong tự nhiên; viết văn bản nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật. 	Viết trên giấy kiểm tra

III. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Năm học 2023 - 2024)

1. Khối lớp: 10, 11, 12; Số học sinh: 430

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Cuộc thi VHHV	Sáng tạo, kĩ năng hoạt động tập thể, trình diễn sân khấu; tiếp cận việc đổi mới phương pháp học		Tháng 11	Sân trường	Nhóm Văn	Đoàn trường	<ul style="list-style-type: none"> - Âm thanh - Trang trí - Giấy bút - Máy chiếu

		tập môn Ngữ văn trong chương trình giáo dục phổ thông mới theo hướng tăng cường các hoạt động trải nghiệm.						
--	--	--	--	--	--	--	--	--

Đông Giang, ngày 03 tháng 9 năm 2023

DUYỆT CỦA BGH



Trần Văn Nghĩa

TỔ TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Thị Lan
Nguyễn Thị Lan

NHÓM TRƯỞNG CM

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Phương Thảo

